

Số:87a/ BB-THMD

Minh Đức, ngày 31 tháng 3 năm 2025

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025

- * Thời gian: 14 giờ 00 phút ngày 31 tháng 3 năm 2025
- * Địa điểm Phòng Hội trường trường Tiểu học Minh Đức
- * **Thành phần:**

1. Chủ trì: Nguyễn Thị Thanh Hiền Chức vụ: Hiệu trưởng
2. Thư ký: Nguyễn Thị Nhung - Giáo viên – Chủ tịch Công đoàn
3. Bà Lại Thị Thúy - Phó Hiệu trưởng – Thành viên
4. Bà Vũ Thị Giới – Giáo viên – TTCM 4 -5 – Thành viên
5. Bà Vũ Thị Hồng – Nhân viên Thư viện – Thành viên
6. Bà Phạm Thị Hà – Tổ trưởng chuyên môn – Thành viên
7. Bà Vũ Thị Quý – Tổ trưởng chuyên môn – Thành viên
8. Bà Hoàng Thị Thu Hồng – Giáo viên – Thành viên
9. Bà Lưu Thị Hoa – Giáo viên phụ trách UDCNTT – Thành viên
10. Ông Trần Viết Hoàng – Tổng Phụ trách – Thành viên

Thực hiện Kế hoạch số 76/KH-GDĐT, ngày 18/11/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025; Trường Tiểu học Minh Đức đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

PHỤ LỤC
BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
I	Chuyển đổi số trong dạy học	100	98	Mức 2	
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành			Đạt	Kế hoạch số 227/KH-THMD ngày 07/10/2024 về việc tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
	riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				
1.2	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến			Đạt	Quyết định số 227a/QĐ-THMĐ ngày 07/10/2024 Ban hành quy chế dạy học trực tuyến
1.3	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)	30	6	Mức 3	- Phần mềm dạy học: zoom meeting Microsoft Teams (đường link: Zoom.org.vn microsoft.com)
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập		24		- Phần mềm LMS (https://taphuan.lms.vn.edu.vn/) – Kế hoạch số 73/KH-BDTX ngày 15/9/2024 KH BDTX CBQL,GV thực hiện CTGDPT 2018 năm học 2024-2025 - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: https://k12online.vn/page/home
1.4	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10	Mức 3	- 188 học liệu (có danh sách), phần mềm https://k12online.vn/page/home

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
1.5	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	15	Mức 3	Sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt trên Internet cấp trường http://trangnguyen.edu.vn Thi TA IOE trên mạng cấp trường, Huyện, thành phố, Quốc Gia: https://ioe.vn/trang-chu Đầu trường Vioedu: https://www.vio.edu.vn/
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		5		- Phòng học thông minh có sử dụng phần mềm <u>Nextraedu</u> quản lý thi, đánh giá, kết quả học tập.
1.6	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu		7	Mức 3	- 100% giáo viên hoàn thành đúng thời gian và có giấy chứng nhận đạt
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7		- 100 giáo viên https://hoclieu.vn https://k12online.vn/page/home
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6		- 100% giáo viên đã đưa được bài giảng lên K12online https://k12online.vn/page/home
1.7	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	18	8	Mức 2	100% phòng học

PHỔ T
TRƯỚC
IÊU H
MINH
ĐÁP

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học		5		2 HS/máy tính
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		5		Có 01 phòng
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	98	Mức 3	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)			Đạt	Quyết định số 248/QĐ-THMD ngày 11/10/2024 về việc thành lập Tổ chỉ đạo, phụ trách, triển khai UDCNTT và chuyển đổi số năm học 2024-2025. (Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thanh Hiền. Email: nguyenthithanhvien@thuynguyen.edu.vn, ĐT: 0914806680)
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số			Đạt	Kế hoạch số 249a/KH-THNL ngày 14/10/2024 về việc Ứng dụng CNTT và CDS năm học 2024-2025
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	8	Mức 3	- Quyết định số 248/QĐ-THMD ngày 11/10/2024 về việc thành lập Tổ chỉ đạo, phụ trách, triển khai UDCNTT và chuyển đổi số năm học 2024-2025. (Có Quy chế sử dụng hệ thống quản trị trang web nhà trường https://thminhduc.haiphong.edu.vn/ ; hệ thống quản trị trang Fanpage Facebook nhà trường: https://www.facebook.com/thminhduc9999).
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		8		Phần mềm chữ ký số: https://edoc.smas.edu.vn/auth/login Phần mềm CSDL ngành: https://truong.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		10		Phần mềm chữ ký số: https://edoc.smas.edu.vn/auth/login Phần mềm CSDL ngành: https://truong.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		8		Phần mềm: https://truong.haiphong.edu.vn/ Phần mềm: https://haiphong.qlcb.vn/

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất	30	10	Mức 2	Phần mềm: https://haiphong.qldb.vn/
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		10		Phần mềm: https://truong.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		8		Phần mềm: https://haiphong.qldb.vn/
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		8		Phần mềm MISA: https://truong.haiphong.edu.vn/ Phần mềm LMS : https://taphuan.csdl.edu.vn/ Phần mềm Temis: https://temis.csdl.edu.vn/temis
2.4	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8	Mức 2	https://zaloweb.me/ https://k12online.vn/page/home
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		12		https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.		10		https://www.sisap.vn/

*** Tự nhận xét, đánh giá:**

- Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực việc



quản lý nhân sự, học sinh, kết quả học tập, lưu giữ kết quả học tập của học sinh, sử dụng học bạ số và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, quản lý tài sản, quản lý văn bản điện tử, quản lý cán bộ, phần mềm kế toán, phần mềm thu, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, kho học liệu số K12online, phần mềm quản lý hồ sơ và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. Công tác thu phí không dùng tiền mặt đã được triển khai với toàn bộ GV, NV và CMHS toàn trường và bắt đầu thực hiện từ học kì 2 của năm học 2022-2023 đến nay.

+ Nhà trường đã triển khai sử dụng văn bản, hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy, sổ điểm học bạ số.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning, bài giảng điện tử có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

+ Nhà trường đã xây dựng được 1 phòng học thông minh với 1 màn hình ti vi cảm ứng và 07 ipart

- Tồn tại, hạn chế

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

+ Trình độ tin học của một số CBGVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều vất vả.

- Phương hướng triển khai

+ Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

+ Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng modul theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

+ Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Tổ tự đánh giá nhất trí 100% và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 31/3/2025

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Nhung

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Thanh Hiền

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC




Lại Thị Thúy

Phạm Thị Hà



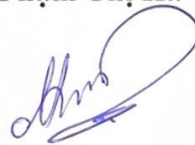
Vũ Thị Quý



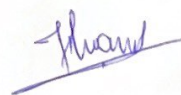
Vũ Thị Giới



Hoàng Thị Thu Hồng



Lưu Thị Hoa



Trần Viết Hoàng



Vũ Thị Hồng